

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 173/2022/HS-ST
Ngày 29-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Xuân Hoài

Ông Vũ Xuân Kiều

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Mai - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 153/2022/HSST ngày 08 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 177/2022/HSST-QĐ ngày 08 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Sơn T; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh ngày: 09/9/1988; tại Đông Triều, Quảng Ninh; nơi ĐKNKTT: khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Nguyễn Mạnh H và bà Nguyễn Thị L; vợ: Lê Thị Huyền Tr; bị cáo chưa có con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo đầu thú ngày 10/8/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

Bị hại: anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1990, trú tại khu Y, phường Y, thị xã Đông Tr, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt;

Người làm chứng, các bị cáo trong vụ án đã xét xử ngày 22/6/2021, gồm: Mai Xuân H1, Phạm Hữu N mỗi bị cáo 05 năm tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”, Nguyễn Thanh T1 05 năm tù về tội “Giữ người trái pháp luật”; tất cả vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 8/2018, Nguyễn Sơn T đưa cho anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1990, trú tại khu Y, phường Y, thị xã Đông Tr, tỉnh Quảng Ninh 120.000.000đ (một trăm hai mươi triệu đồng) để nhờ anh Đ mua hộ 01 (một) chiếc xe mô tô SH. Do anh Đ không mua được xe cho T, T đòi tiền nhiều lần nhưng anh Đ chưa trả, nên T nảy sinh ý Đ bắt, giữ anh Đ buộc phải trả tiền. Biết tin anh Đ đang ở nhà chị gái là Nguyễn Thị Th ở ngõ 2, đường Ng, phường Đ, quận L, thành phố Hải Phòng, nên khoảng 14 giờ ngày 02/8/2018, Nguyễn Sơn T đã gọi điện rủ Phạm Hữu N, sinh năm 1992, trú tại: Tổ 28, khu 4, phường Tr, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh và Mai Xuân H, sinh năm 1993, trú tại: Tổ 3, khu 3, phường Th, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh cùng sang Hải Phòng để tìm anh Đ để đòi tiền. Sau đó, Nguyễn Sơn T gọi điện cho anh Phạm Văn K, sinh năm 1986, trú tại: Tổ 6, khu 9, phường Th, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, là lái xe ô tô BKS: 14A-264.94 của hãng taxi Phú Bình chở nhóm Tùng đi từ Uông Bí sang Hải Phòng.

Khi đến thành phố Hải Phòng, Nguyễn Sơn T gọi điện thoại bảo anh Đ ra ngõ nói chuyện. Khi nhìn thấy anh Đ, T và H1 cùng xuống xe ô tô. T đi đến dùng tay nắm vào mặt anh Đ, sau đó cùng H1 đưa anh Đ lên xe ô tô, ngồi ở hàng ghế sau ghế lái, kẹp giữa T và N còn H1 lên xe ngồi ở ghế phụ phía trước. Nguyễn Sơn T yêu cầu anh K lái xe quay trở lại Uông Bí. Trên đường đi, Nguyễn Sơn T và N ép hỏi anh Đ về việc trả tiền đồng thời dùng tay đánh vào người, vào mặt anh Đ. H1 ở hàng ghế trên cũng quay lại dùng tay đánh anh Đ. Nguyễn Sơn T, H1 và N nói với nhau về việc đưa anh Đ về chỗ ở của N ở Tổ 2, Khu 9, phường Th, thành phố U (là nhà của anh Phùng Văn T4 cho N ở nhờ) mục đích để giữ anh Đ, yêu cầu gia đình anh Đ mang tiền đến trả.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, cả nhóm về đến chỗ ở của N, Nguyễn Sơn T, H1 và N đưa anh Đ vào trong nhà theo cửa chính, sau đó N khóa cửa chính lại để đi bằng cửa lách. Anh Đ bị kéo vào ngồi ở góc phòng khách và bị Nguyễn Sơn T, H1, N tra hỏi, đánh đập với mục đích yêu cầu gia đình mang tiền đến trả. Trong đó: Dùng tay, Nguyễn Sơn T dùng dép và H1 dùng dây thắt lưng đánh vào mặt và người anh Đ, đe dọa, yêu cầu anh Đ phải trả số tiền đã cầm của Nguyễn Sơn T. Sau đó, Nguyễn Sơn T gọi điện thoại cho Nguyễn Thanh T1, sinh năm: 1988; trú tại: Tổ 6, khu 9, phường Th, thành phố U đến để trông giữ anh Đ. Khi Nguyễn Thanh T1 đến, Nguyễn Thanh T1 cùng Nguyễn Sơn T, N, H1 tiếp tục đánh anh Đ, tra hỏi anh Đ về số tiền đã nhận của Nguyễn Sơn T. Sau đó, H1 và Nguyễn Sơn T về, để Nguyễn Thanh T1 và N ở lại trông giữ anh Đ. Nguyễn Thanh T1 dùng băng dính quấn tay, chân anh Đ, sau đó cùng Dùng tay, chân, gậy đánh bóng chày đánh anh Đ. Đến khoảng 05 giờ ngày 03/8/2018, Nguyễn Sơn T và H1 quay trở lại thì Nguyễn Thanh T1 bỏ đi. Nguyễn Sơn T và H1 đã cắt, tháo băng dính, cởi trói cho anh Đ và tiếp tục tra hỏi. Sau đó, H1 và Nguyễn Sơn T dùng dây sạc điện thoại đi

động vút nhiều nhất vào người anh Đ, yêu cầu anh Đ gọi điện thoại về cho gia đình cầm tiền đến trả. T đưa điện thoại cho anh Đ bấm máy gọi điện cho mẹ là bà Nguyễn Thị N, nhưng chưa kịp nói gì thì bị T giằng lấy điện thoại và tắt máy. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, ông Nguyễn Thanh T3 (sinh năm 1940) là tổ trưởng Tổ dân phố 2, khu 9, phường Th, thành phố U đi qua chỗ ở của Nam, nghe thấy tiếng “bốp, bốp” phát ra từ ngôi nhà nên đã báo Công an phường Thanh Sơn đến kiểm tra. Khi Công an đến thì thấy trong nhà có H1, N, Nguyễn Sơn T, còn anh Đ đang trong trạng thái tinh thần hoảng loạn, trên người có nhiều thương tích. Sau đó, anh Đ được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Việt Nam– Thụy Điển Uông Bí còn N, H1 và Nguyễn Sơn T bị đưa về trụ sở Công an làm việc.

Mai Xuân H1, Phạm Hữu N đã bị khởi tố, điều tra, xét xử về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”, Nguyễn Thanh T1 bị khởi tố, điều tra, xét xử về tội “Giữ người trái pháp luật” theo quy Đ tại điểm b, khoản 3 Điều 157 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, Nguyễn Sơn T bị khởi tố về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”, sau đó T bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Quảng Ninh đã ra quyết Đ truy nã đối với T. Đến ngày 10/8/2022, Nguyễn Sơn T ra đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 03/8/2018 thể hiện: Hiện trường xảy ra tại nhà anh Phùng Văn T4 ở Tổ 2, Khu 9, phường Th, thành phố U, phát hiện thu tại nhiều vị trí trong nhà: 01 thanh kiếm dài, 01 gậy kim loại, 01 đoạn dây da màu đen, 01 chiếc kéo màu vàng, 02 chiếc gậy gỗ màu đen, 01 thanh kim loại dài 0,66m, 02 con dao dài 0,13m, 02 đoạn dây sạc điện thoại, 01 thanh đao màu đen dài 0,79m, 01 điện thoại Iphone màu đen mode A1660, 01 điện thoại di động màu xanh đen nhãn hiệu Nokia105; 01 điện thoại Iphone màu đen, 01 tờ giấy A4 in chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn Đ sinh ngày 20/6/1990, 01 cuộn băng dính, 01 mũ bảo hiểm nửa đầu, nhiều mảnh băng dính. Phát hiện trên tường phòng khách, bờ thành tường bên phải hướng từ ngoài vào có nhiều dấu vết màu đỏ, dạng máu và các dấu vết màu nâu kéo dài.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 617/20/TgT ngày 15/10/2020 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Quảng Ninh kết luận: Anh Nguyễn Văn Đ bị chấn thương vùng thái dương – trán trái; gò má cằm phải; vùng cổ, sau chấn thương đau đầu, không nôn, chẩn đoán theo dõi chấn thương sọ não đã nhập viện điều trị biểu hiện của chấn động não điều trị ổn Đ 3%. Chấn thương phần mềm vùng ngực trái, hai vai, tay trái, hông đùi trái hiện đã khỏi không để lại dấu vết bên ngoài, không để lại di chứng 0%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 03%. Các tổn thương nêu trên do vật tày gây nên.

Quá trình điều tra, Nguyễn Sơn T cơ bản khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên. Ngoài ra khai: năm 2020, sau khi biết bị khởi tố, điều tra về hành vi của mình đối với anh Nguyễn Văn Đ, do lo sợ nên T đã bỏ trốn. Quá trình bỏ trốn, T

không cho ai biết mình đang bị truy nã, không vi phạm pháp luật. Về số tiền 120.000.000đ (một trăm hai mươi triệu đồng) đưa cho anh Đ để mua xe, sau khi vụ việc xảy ra, do bản thân cũng gây thương tích cho anh Đ nên Tkhông có yêu cầu đòi lại.

Về bồi thường dân sự: Quá trình điều tra trước đây, bị hại Nguyễn Văn Đ đã được bị can Nguyễn Sơn T bồi thường 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) và không có yêu cầu bồi thường nào khác. Đến nay, bị hại đã rời khỏi địa phương, không rõ địa chỉ nên không làm rõ được bị hại có thay đổi quan điểm về yêu cầu bồi thường hay không.

Tại bản cáo trạng số: 166/CT-VKSQN-P2 ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Sơn T về tội: “Bắt, giữ người trái pháp luật”, quy định tại điểm b khoản 3 Điều 157 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Sơn T thừa nhận bị khởi tố, truy tố và xét xử đúng người, đúng tội, chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại vắng mặt có đơn đề ngày 15/10/2020, đề nghị các cơ quan pháp luật xử lý các đối tượng bắt giữ và tra tấn anh theo quy định của pháp luật và không yêu cầu các đối tượng phải bồi thường thêm khoản nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Áp dụng điểm b, khoản 3 Điều 157, các điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Sơn T từ 06 đến 07 năm tù.

Bị cáo không tranh luận, đối đáp gì với luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐCỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Đ như sau:

[1] Về hành vi, quyết Đ tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ Luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Sơn T không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; và người bị hại cũng như người làm chứng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành

vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người bị hại anh Nguyễn Văn Đ sau khi chấp hành xong hình phạt tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đã vắng mặt tại địa phương, gia đình không biết hiện nay ở đâu, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người bị hại.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Sơn T khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 02/8/2018, Nguyễn Sơn T đã cùng Mai Xuân H1, Phạm Hữu N đến ngõ 2, đường Nguyễn Văn Linh, phường Đ, quận L, thành phố Hải Phòng tìm bắt, đưa anh Nguyễn Văn Đ lên xe đưa về chỗ ở của N tại Tổ 2, Khu 9, phường Th, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh. Quá trình bắt, giữ anh Đ, Nguyễn Sơn T, H1, N và Nguyễn Thanh T1 đã dùng tay chân, dép, dây thắt lưng da và dây sạc điện thoại đánh đập tra tấn anh Đ từ đêm ngày 02/8/2018 đến sáng ngày 03/8/2018. Hậu quả làm anh Đ bị tổn thương cơ thể là 03% (ba phần trăm); lời khai nhận của bị cáo phù hợp lời khai người bị hại, phù hợp lời khai của những người làm chứng (các bị cáo đã xét xử Mai Xuân H1, Phạm Hữu N và Nguyễn Thanh T1); phù hợp Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 03/8/2018 và Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 617/20/TgT ngày 15/10/2020 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Quảng Ninh và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, phù hợp với nội dung bản cáo trạng số: 166/CT-VKSQN-P2 ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã truy tố đối với bị cáo.

Hành vi của bị cáo bị Nguyễn Sơn T đã phạm tội: “Bắt, giữ người trái pháp luật”. Bị cáo cùng các bị cáo đã xét xử bắt, giữ người trái pháp luật có hành vi tra tấn gây thiệt hại sức khỏe cho người bị hại - tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm b khoản 3 Điều 157 của Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt 5 đến 12 năm tù.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Sơn T đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể, tự do cá nhân của con người, của công dân. Hành vi bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật xâm phạm đến quyền tự do thân thể, quyền tự do đi lại của người khác được bảo vệ bằng Hiến pháp và pháp luật.

[5] Vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Vai trò: bị cáo là người khởi xướng và thực hiện tích cực nên chịu trách nhiệm chính, các bị cáo đã xét xử giúp sức giữ vai trò thứ hai.

[5.2] Tình tiết tăng nặng: không.

[5.3] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đầu thú và bồi thường thiệt hại cho người bị hại; có cụ ngoại là Bà mẹ Việt Nam Anh hùng

nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhưng cần xử lý nghiêm mới đủ để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[6] Hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 4 Điều 157 Bộ luật Hình sự, thì bị cáo không phải là đối tượng bị áp dụng hình phạt bổ sung, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Vật chứng: đã được đề cập tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 63/2021/HSST ngày 22/6/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, nên không xét.

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh có căn cứ chấp nhận.

[9] Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra trước đây, bị hại Nguyễn Văn Đă đã được bị can Nguyễn Sơn T bồi thường 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) và không có yêu cầu bồi thường nào khác. Đến nay, bị hại đã rời khỏi địa phương, không rõ địa chỉ nên không làm rõ được bị hại có thay đổi quan điểm về yêu cầu bồi thường hay không. Nếu có thì dành cho người bị hại khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác.

[10] Án phí, quyền kháng cáo: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1- Căn cứ Điều 260 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Sơn T phạm tội: “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

Áp dụng: điểm b khoản 3 Điều 157, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo Nguyễn Sơn T 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày đầu thú ngày 10/8/2022.

2- Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo Nguyễn Sơn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo, báo cho biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người bị hại, báo cho biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Tòa án ND Cấp cao tại Hà Nội;
- Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- THA, Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Thắng